



# DỰ THẢO THÔNG TƯ XÁC ĐỊNH XUẤT XỨ HÀNG HÓA

Cục giám sát quản lý  
Tổng cục Hải quan  
2018

## NỘI DUNG CHÍNH

- Bộ cục của Thông tư
- Một số nội dung chính

## BỘ CỤC CỦA THÔNG TƯ

- 25 Điều
- 05 Chương:
- ✓ Quy định chung
- ✓ Hồ sơ xác định trước xuất xứ, nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ (CTCNXX)
- ✓ Kiểm tra, xác định, xác minh xuất xứ hàng hóa xuất khẩu
- ✓ Kiểm tra, xác định, xác minh xuất xứ hàng hóa nhập khẩu
- ✓ Điều khoản thi hành.

## MỘT SỐ NỘI DUNG CHÍNH

- Trường hợp phải nộp CTCNXX
- Thời điểm nộp CTCNXX
- Cách thức khai báo khi nộp CTCNXX
- Kiểm tra xác minh xuất xứ hàng hóa xuất khẩu
- Kiểm tra xác minh xuất xứ hàng hóa nhập khẩu.

## TRƯỜNG HỢP PHẢI NỘP CTCNXX

## TRƯỜNG HỢP PHẢI NỘP CTCNXX

Quy định tại Điều 4, dự thảo Thông tư. Bao gồm:

- Hàng hóa áp dụng mức thuế suất ưu đãi đặc biệt.
- Hàng hóa thuộc diện quản lý nhập khẩu; hàng hóa đang được thông báo nghi ngờ nhập khẩu từ nước, nhóm nước hoặc vùng lãnh thổ trong danh sách bị cấm vận theo Nghị quyết của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.
- Hàng hóa thuộc diện do Việt Nam hoặc các tổ chức quốc tế thông báo đang ở trong thời điểm có nguy cơ gây hại đến an toàn xã hội, sức khỏe của cộng đồng hoặc vệ sinh môi trường cần được kiểm soát.
- Hàng hoá nhập khẩu từ các nước thuộc diện Việt Nam thông báo đang ở trong thời điểm áp dụng thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ giá, các biện pháp tự vệ, biện pháp hạn ngạch thuế quan, biện pháp hạn chế số lượng.



## TRƯỜNG HỢP KHÔNG PHẢI NỘP CTCNXX

Quy định tại Điều 6, dự thảo Thông tư. Bao gồm:

- Hàng hóa xuất khẩu.
- Hàng hóa nhập khẩu không thuộc hàng hóa quy định tại Điều 4 Thông tư.
- Hàng hóa nhập khẩu có trị giá không vượt quá trị giá quy định về miễn nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

## TRƯỜNG HỢP KHÔNG PHẢI NỘP CTCNXX

Trường hợp không phải nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa nhưng người khai hải quan đề nghị được nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa tại thời điểm làm thủ tục hải quan thì cơ quan hải quan tiếp nhận và kiểm tra chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo quy định.

## THỜI ĐIỂM NỘP CTCNXX

## THỜI ĐIỂM NỘP CTCNXX

Quy định tại Điều 7, dự thảo Thông tư. Bao gồm:

- Hàng hóa áp dụng thuế suất ưu đãi đặc biệt.
- Hàng hóa thuộc diện quản lý nhập khẩu, hàng hóa có nguy cơ gây hại đến an toàn xã hội, sức khỏe cộng đồng, hàng hóa bị áp dụng các biện pháp hạn chế số lượng

## HÀNG HÓA ÁP DỤNG THUẾ SUẤT ƯU ĐÃI ĐẶC BIỆT

- C/O mẫu EAV
- C/O mẫu VK
- CTCNXX khác (các mẫu C/O còn lại và chứng từ tự chứng nhận xuất xứ).

## C/O MẪU EAV

- Đối với tờ khai hải quan giấy: tại thời điểm đăng ký tờ khai hải quan.
- Đối với tờ khai hải quan điện tử: tại thời điểm làm thủ tục hải quan.



## C/O MÃU VK, KV

- Đối với tờ khai hải quan giấy: tại thời điểm đăng ký tờ khai hải quan.
- Đối với tờ khai hải quan điện tử: tại thời điểm nộp hồ sơ hải quan.
- Trường hợp không có bản chính C/O tại thời điểm làm thủ tục hải quan, người khai hải quan nộp C/O trong vòng 01 năm kể từ ngày đăng ký tờ khai hải quan.

## CTCNXX KHÁC

- Đối với tờ khai hải quan giấy: tại thời điểm đăng ký tờ khai hải quan.
- Đối với tờ khai hải quan điện tử: tại thời điểm nộp hồ sơ hải quan.

Trường hợp không có bản chính CTCNXX tại thời điểm làm thủ tục hải quan, người khai hải quan nộp trong vòng 30 ngày kể từ ngày đăng ký tờ khai hải quan.

## HÀNG HÓA THUỘC DIỆN QUẢN LÝ NHẬP KHẨU, VỆ SINH AN TOÀN THỰC PHẨM HOẶC HẠN CHẾ SỐ LƯỢNG

- Đối với tờ khai hải quan giấy: tại thời điểm đăng ký tờ khai hải quan.
- Đối với tờ khai hải quan điện tử: tại thời điểm nộp hồ sơ hải quan.

## CÁCH THỨC KHAI BÁO KHI NỘP CTCNXX



## KHAI BÁO TRÊN TỜ KHAI HẢI QUAN

Quy định tại Điều 5, dự thảo Thông tư. Bao gồm:

- Nộp tại thời điểm làm thủ tục hải quan:
- Nộp sau thời điểm làm thủ tục hải quan:

## NỘP TẠI THỜI ĐIỂM LÀM THỦ TỤC HẢI QUAN

- Tờ khai hải quan giấy: khai số tham chiếu và ngày cấp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa tại ô “Chứng từ đi kèm”.
- Tờ khai hải quan điện tử: khai số tham chiếu và ngày cấp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa tại ô “Phần ghi chú”.

## NỘP SAU THỜI ĐIỂM LÀM THỦ TỤC HẢI QUAN

- Đối với tờ khai hải quan giấy:
  - ✓ Người khai hải quan khai chậm nộp tại ô “Chứng từ đi kèm” trên tờ khai hải quan.
  - ✓ Khi nộp bổ sung CTCNXX, người khai hải quan khai bổ sung số tham chiếu và ngày cấp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa tại mục 4 Mẫu số 03/KBS/GSQL - Phụ lục V ban hành kèm Thông tư số 38/2015/TT-BTC.
- Đối với tờ khai hải quan điện tử:
  - ✓ Người khai hải quan khai chậm nộp tại ô “Phân ghi chú” trên tờ khai hải quan điện tử.
  - ✓ Khi nộp bổ sung CTCNXX, người khai hải quan khai số tham chiếu và ngày cấp chứng từ chứng nhận xuất xứ tại ô “Phân ghi chú” trên tờ khai bổ sung sau thông quan

## KIỂM TRA, XÁC ĐỊNH, XÁC MINH XUẤT XỨ HÀNG HÓA XUẤT KHẨU

- Trường hợp có cơ sở nghi ngờ khai báo xuất xứ hàng hóa hoặc trên cơ sở thông tin cảnh báo về chuyên tải bất hợp pháp thì yêu cầu người khai hải quan cung cấp chứng từ chứng minh.
- Trường hợp người khai hải quan xuất trình được chứng từ chứng nhận xuất xứ (nếu có) nhưng nghi ngờ về tính hợp lệ của chứng từ thì tiến hành xác minh với cơ quan cấp C/O (Bộ Công Thương hoặc VCCI).
- Trường hợp không xuất trình được chứng từ chứng minh hoặc chứng từ cung cấp không đủ cơ sở xác định xuất xứ hàng hóa thì tiến hành xác minh tại cơ sở sản xuất hàng hóa.
- Trong khi chờ kết quả kiểm tra, xác minh, hàng hóa được thực hiện thủ tục hải quan và thông quan theo quy định.



## KIỂM TRA, XÁC ĐỊNH, XÁC MINH XUẤT XỨ HÀNG HÓA XUẤT KHẨU

- Thủ tục tiến hành xác minh với cơ quan cấp CTCNXX.
- Thủ tục tiến hành kiểm tra tại cơ sở sản xuất.
- Xử lý kết quả kiểm tra, xác minh.
- Quy định thời gian xác minh, kiểm tra, nội dung, cách thức xác minh kiểm tra và xử lý kết quả.
- Quy định tại Điều 8 đến Điều 12 dự thảo Thông tư.

## KIỂM TRA, XÁC ĐỊNH, XÁC MINH XUẤT XỨ HÀNG HÓA NHẬP KHẨU

- Các tiêu chí cần khai báo trên C/O không ưu đãi.
- Các trường hợp khác biệt nhỏ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của CTCNXX.
- C/O giáp lưng, giấy chứng nhận hàng hóa không thay đổi xuất xứ.
- Hàng hóa chuyển đổi mục đích sử dụng.
- Đăng ký nhiều tờ khai cho một lô hàng.
- Trừ lùi C/O.
- Xử lý đối với trường hợp không nộp CTCNXX theo quy định hoặc CTCNXX bị từ chối vì không hợp lệ.
- Xử lý trong các trường hợp tiến hành xác minh tính hợp lệ CTCNXX.



## TIÊU CHÍ KHAI BÁO TRÊN C/O KHÔNG ƯU ĐÃI

- Người xuất khẩu;
- Người nhập khẩu;
- Phương tiện vận tải;
- Mô tả hàng hóa, mã số hàng hóa;
- Số lượng, trọng lượng hoặc khối lượng hàng hóa;
- Nước, nhóm nước, vùng lãnh thổ xuất xứ hàng hóa;
- Ngày/tháng/năm cấp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa;
- Chữ ký người xin cấp C/O.

## CÁC TRƯỜNG HỢP KHÁC BIỆT NHỎ TRÊN CTCNXX

- Lỗi chính tả hoặc đánh máy;
- Khác biệt trong cách đánh dấu tại các ô trên C/O;
- Khác biệt nhỏ giữa chữ ký trên C/O và chữ ký mẫu;
- Khác biệt về đơn vị đo lường trên C/O và các chứng từ khác (hóa đơn, vận tải đơn,...);
- Sự khác biệt giữa khổ giấy của C/O nộp cho cơ quan hải quan với mẫu C/O theo quy định;
- Sự khác biệt về màu mực (đen hoặc xanh) của các nội dung khai báo trên C/O;
- Sự khác biệt nhỏ trong mô tả hàng hóa trên chứng từ chứng nhận xuất xứ và chứng từ khác;
- Sự khác biệt mã số trên C/O với mã số trên tờ khai hàng hóa nhập khẩu nhưng không làm thay đổi bản chất xuất xứ hàng hóa.
- Các khác biệt nhỏ khác theo thỏa thuận tại Điều ước quốc tế.

## GIẤY CHỨNG NHẬN HÀNG HÓA KHÔNG THAY ĐỔI XUẤT XỨ

Giấy chứng nhận hàng hóa không thay đổi xuất xứ là Giấy chứng nhận cấp cho hàng hóa nước ngoài được đưa vào kho ngoại quan của Việt Nam, sau đó xuất khẩu đi nước khác, đưa vào nội địa trên cơ sở Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa đã được cấp đầu tiên. ( Khoản 6, Điều 3, Nghị định 31/2018/NĐ-CP)

## HÀNG HÓA CHUYỂN ĐỔI MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Điều 17, dự thảo Thông tư

- Trường hợp làm thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng từ đối tượng miễn thuế, không chịu thuế sang đối tượng chịu thuế, người khai hải quan có thể nộp CTCNXX để được áp dụng thuế suất ưu đãi đặc biệt.
- Trường hợp người khai hải quan đã nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa tại thời điểm đăng ký tờ khai nhập khẩu ban đầu, cơ quan hải quan căn cứ kết quả kiểm tra, xác định xuất xứ hàng hóa tại thời điểm đăng ký tờ khai nhập khẩu ban đầu để xem xét áp dụng mức thuế suất ưu đãi đặc biệt.
- Hàng hóa phải được xác định chưa tham gia vào quá trình sản xuất, chế biến (đảm bảo tính nguyên trạng về xuất xứ) kể từ thời điểm đăng ký tờ khai nhập khẩu ban đầu. Chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa còn hiệu lực tại thời điểm làm thủ tục chuyển mục đích sử dụng, trừ trường hợp có quy định khác .



## ĐĂNG KÝ NHIỀU TỜ KHAI VỚI NHIỀU LOẠI HÌNH KHÁC NHAU

Điều 17, dự thảo Thông tư

Trường hợp tại cùng một thời điểm, người khai hải quan đăng ký nhiều tờ khai với nhiều loại hình khác nhau tại 01 Chi cục Hải quan, cho cùng một lô hàng được cấp chung một chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa, cơ quan hải quan kiểm tra chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa để xác định xuất xứ hàng hóa và áp dụng chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa cho toàn bộ hàng hóa nhập khẩu.

## TRỪ LÙI C/O

Điều 23 dự thảo Thông tư

- Trường hợp một lô hàng đưa từ nước ngoài vào kho ngoại quan để nhập khẩu vào nội địa nhiều lần thì được sử dụng C/O tổng để lập phiếu theo dõi trừ lùi cho từng lần nhập khẩu vào nội địa và được áp dụng trừ lùi tại nhiều Chi cục Hải quan khác nhau.
- Trường hợp lô hàng đăng ký tờ khai một lần theo quy định tại Điều 93 Thông tư số 38/2015/TT-BTC và khoản 60 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC thì được sử dụng C/O tổng để lập phiếu theo dõi trừ lùi cho từng lần nhập khẩu vào nội địa và được áp dụng trừ lùi.



## CHỨNG TỪ CHỨNG MINH VẬN TẢI TRỰC TIẾP

Điều 18, dự thảo Thông tư

- Chứng từ do cơ quan hải quan nước, nhóm nước hoặc vùng lãnh thổ quá cảnh xác nhận về việc hàng hóa nằm dưới sự giám sát của cơ quan hải quan và chưa làm thủ tục nhập khẩu vào nội địa của nước, nhóm nước hoặc vùng lãnh thổ;
- Giấy xác nhận của chính cơ quan, tổ chức phát hành vận đơn cho lô hàng nhập khẩu. Đối với giấy xác nhận phát hành bởi Công ty con, Chi nhánh hay đại lý của Công ty vận tải, tổ chức phát hành vận đơn cho lô hàng tại Việt Nam thì cần thêm giấy ủy quyền của chính hãng vận tải
- Trong trường hợp hàng hóa được vận chuyển nguyên container, số container, số chỉ không thay đổi từ khi xếp hàng lên phương tiện vận tải tại cảng xếp hàng thì chấp nhận chứng từ chứng minh vận tải trực tiếp là vận đơn và thông tin tra cứu trên e-manifest trong đó thể hiện số container, số chỉ không thay đổi.

## TRƯỜNG HỢP KHÔNG NỘP HOẶC BỊ TỪ CHỐI CTCNXX VÌ KHÔNG HỢP LỆ

- Hàng hóa không được áp dụng thuế suất ưu đãi đặc biệt hoặc bị áp dụng thuế suất tự vệ, chống bán phá giá hoặc các biện pháp hạn chế số lượng đối với trường hợp hàng hóa phải nộp CTCNXX để được áp dụng thuế suất ưu đãi đặc biệt hoặc chứng minh hàng hóa không thuộc diện bị áp dụng thuế suất tự vệ, chống bán phá giá hoặc các biện pháp hạn chế số lượng.
- Hàng hóa không được thông quan đối với trường hợp hàng hóa phải nộp CTCNXX để đủ điều kiện được nhập khẩu.

Trường hợp người khai hải quan không nộp được chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa nhưng được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam kết luận kiểm tra, xác nhận đủ điều kiện nhập khẩu hoặc cho phép nhập khẩu theo pháp luật chuyên ngành thì cơ quan hải quan thực hiện thông quan theo quy định.

## THỜI HẠN XÁC MINH TÍNH HỢP LỆ CỦA CTCNXX

- Quá trình xác minh được thực hiện trong thời hạn không quá một trăm năm mươi (180) ngày kể từ ngày Tổng cục Hải quan gửi đề nghị xác minh, trừ trường hợp Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định thời gian xác minh dài hơn. Quá thời hạn này mà cơ quan hải quan không nhận được kết quả xác minh, chứng từ chứng nhận xuất xứ sẽ bị từ chối theo quy định.
- Trường hợp cơ quan hải quan nhận được thông báo kết quả xác minh quá thời hạn quy định, trên cơ sở quá trình trao đổi, kết quả xác minh, giải trình của cơ quan, tổ chức hoặc người sản xuất, người xuất khẩu phát hành chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa hoặc cơ quan hải quan của nước xuất khẩu để xử lý.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Xuất xứ-SHTT, Cục GSQL-TCHQ

Tel: 024 39440833 extend 8802, 8805 & 8812,  
8806, 8815, 8805 & 8809.

E-mail: [co@customs.gov.vn](mailto:co@customs.gov.vn)